

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH
CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 129/CV-KĐCLGD

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

V/v Nghị quyết về thẩm định kết quả đánh giá
chất lượng CTĐT ngành Truyền thông Quốc tế
trình độ đại học của Học viện Ngoại giao

Kính gửi: Học viện Ngoại giao – Bộ Ngoại giao

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) đã có Phiên họp ngày 21/4/2021 về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao – Bộ Ngoại giao.

Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam kính gửi Quý Trường bản Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/4/2021 về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao của Hội đồng KĐCLGD (Nghị quyết gửi kèm theo công văn).

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 22, Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, kính đề nghị Quý Trường cho ý kiến phản hồi về nội dung Nghị quyết và kiến nghị của Hội đồng KĐCLGD và gửi cho Hội đồng KĐCLGD (qua Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam) trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được Nghị quyết về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học và kiến nghị của Hội đồng KĐCLGD.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học, Học viện Ngoại giao, Bộ Ngoại giao

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-KĐCLGD ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-KĐCLGD ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao, Bộ Ngoại giao tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 21/4/2021 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao giai đoạn 2015-2020. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học, Học viện Ngoại giao của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Giám đốc Học viện Ngoại giao, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Trường đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng ngày 21/4/2021 và báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13)



thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết,

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 18/01/2021 đến ngày 24/01/2021 và đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học tại Học viện Ngoại giao. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 44 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 88%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Học viện Ngoại giao cần tham khảo các khuyến nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại mà Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã chỉ ra trong Báo cáo đánh giá ngoài nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (chi tiết trong Phụ lục II)

4. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam công nhận Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học tại Học viện Ngoại giao đạt tiêu chuẩn chất lượng, ra quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng. /.

Nơi nhận:

- Học viện Ngoại giao;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH


PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
HỌC VIỆN NGOẠI GIAO, BỘ NGOẠI GIAO**

(Kèm theo Nghị quyết số: 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	3			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			



Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	5			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,90	3,89	44	88,00%



Handwritten signature



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN NGOẠI GIAO, BỘ NGOẠI GIAO

*(Kèm theo Nghị quyết số: 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Học viện Ngoại giao có tiền thân ban đầu là Trường Đại học Ngoại giao. Kể từ khi được thành lập, Trường Đại học Ngoại giao đã trải qua nhiều bước phát triển với những giai đoạn nhập và tách từ các trường khác. Năm 1960, Trường được sáp nhập vào Trường Đại học Kinh tế - Tài chính, trở thành Khoa Quan hệ Quốc tế Ngoại thương - Ngoại giao; năm 1963 tách ra thành Trường Cán bộ Ngoại thương - Ngoại giao; năm 1967 tiếp tục tách ra thành Trường Ngoại thương và Trường Ngoại giao. Năm 1977, Viện Quan hệ Quốc tế được thành lập. Tháng 5/1987, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ra Nghị định số 78-HĐBT sáp nhập Trường Đại học Ngoại giao vào Viện Quan hệ quốc tế. Ngày 01/8/1992, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 279-CT đổi tên Viện Quan hệ Quốc tế thành Học viện Quan hệ Quốc tế, do Bộ Ngoại giao trực tiếp quản lý. Năm 2008, Học viện Quan hệ Quốc tế đã được nâng cấp và đổi tên thành Học viện Ngoại giao. Học viện được trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất (năm 2019).

Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại được thành lập ngày 23/6/2008, là một trong những Khoa được thành lập mới nhất tại Học viện Ngoại giao. Từ 2008, Khoa đã lập Đề án nghiên cứu mở ngành học Cử nhân Truyền thông quốc tế và được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đồng ý mở ngành từ tháng 12/2009.

Với những thành tựu nổi bật, từ năm 2010 đến nay, Khoa liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động xuất sắc. Năm 2019 Khoa đạt được danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc tiêu biểu và được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao tặng Bằng khen về thành tích có nhiều đóng góp xuất sắc trong công tác chuyên môn và xây dựng đơn vị trong giai đoạn 2016-2018.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao giai đoạn 2015-2020 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế là: Đào tạo đội ngũ cử nhân Truyền thông Quốc tế có chất lượng, thành thạo kỹ năng truyền thông hiện đại, biết vận dụng sáng tạo các kiến thức nền tảng đa dạng (chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, luật pháp quốc tế), và sử dụng công cụ ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung) vào hoạt động Truyền thông Quốc tế trong môi trường hội nhập, nhằm phục vụ cho công cuộc phát triển và hội nhập toàn diện của đất nước trong giai đoạn mới.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế có đầy đủ các thông tin; được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan, có sự tham khảo các chương trình đào tạo của một số trường đại học trong và ngoài nước.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Tất cả các học phần đều có đóng góp vào hình thành chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Việc thiết kế và kế hoạch đào tạo đảm bảo tính logic về kiến thức và tổ chức giảng dạy học phần.

4. Học viện và Khoa đã sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học; chủ động tăng thêm thời lượng thực hành, thảo luận để giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ.

5. Khoa đã thiết kế và sử dụng tổ hợp các phương pháp đánh giá phù hợp với đặc điểm của môn học.

6. Trong giai đoạn từ 2015-2020, Khoa đã cử 5 giảng viên đi đào tạo tiến sỹ (có 1 tiến sỹ đào tạo ở nước ngoài) và 32 lượt giảng viên tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn và tập huấn.

7. Học viện đã tổ chức nhiều khóa học ngắn hạn về bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, kỹ năng - nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học; hướng dẫn xây dựng chuẩn

đầu ra ... cho cán bộ, nhân viên của Học viện, với 528 lượt giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên tham gia.

8. Trong giai đoạn 2015-2020, sinh viên của Học viện đã được tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa, thi đua, phục vụ các chương trình ngoại giao như: Đại lễ Phật Đản VESAK 2019, Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN-WEF ASEAN, Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC 2017) v.v.

9. Trong giai đoạn 2015-2020, các giảng viên của Khoa đã chủ trì 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 3 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, đã công bố 57 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học trong nước, biên soạn 7 giáo trình. Hoạt động nghiên cứu khoa học đã góp phần nâng cao trình độ của đội ngũ giảng viên và chất lượng giảng dạy trong Khoa.

10. Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau một năm tốt nghiệp của ngành Truyền thông Quốc tế trên 94,1%.

II. HỘI ĐỒNG KHUYẾN NGHỊ:

1. Học viện và Khoa cần định kỳ triển khai khảo sát nhiều đối tượng sử dụng lao động để đóng góp ý kiến cho mục tiêu chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế để đảm bảo các ý kiến mang tính đại diện của nhiều lĩnh vực và hướng tới Sứ mạng và Tầm nhìn mà Học viện công bố là giữ vững vị trí số một Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nghiên cứu phục vụ công tác đối ngoại, đến 2030 đứng đầu trong khu vực.

2. Trong kỳ rà soát lại chương trình đào tạo và các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Truyền thông quốc tế sắp tới, Học viện/Khoa cần thống nhất sử dụng chung một mẫu cấu trúc và thể thức của một đề cương chi tiết học phần và chính thức ban hành mẫu đề cương này để tất cả các bộ môn rà soát và hoàn thiện các đề cương học phần.

3. Học viện/Khoa cần nghiên cứu tăng thêm các môn tự chọn theo các lĩnh vực chuyên sâu (Truyền thông; Quan hệ công chúng; Ngoại giao văn hóa); tăng thêm thời lượng kiến thức hướng nghiệp (cho hai học phần Hướng nghiệp và Thực tập cuối khóa)

tại doanh nghiệp/cơ quan/ báo chí/ngoại giao/tổ chức phi chính phủ và được phân bổ hợp lý trong chương trình đào tạo.

4. Học viện/Khoa cần định kỳ tổ chức thường xuyên các hoạt động giao lưu với nhà tuyển dụng, cựu sinh viên thành đạt không chỉ ở các cơ quan nhà nước mà cả ở các cơ quan truyền thông, các tổ chức quốc tế, để sinh viên khi tốt nghiệp có thêm nhiều định hướng chọn việc và có những động lực trong học tập và nghiên cứu, tiếp tục học tập tại nước ngoài.

5. Học viện/Khoa cần tổ chức tổng kết đánh giá một cách khoa học về tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong chương trình đào tạo để từ đó đề xuất những giải pháp cải tiến chất lượng.

6. Học viện cần tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý để đo lường, giám sát khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên hiệu quả hơn, làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

7. Học viện cần có kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên theo yêu cầu và đặc thù của hoạt động hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Học viện.

8. Học viện nên cải tiến, nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo của Học viện để có thể tổng hợp một cách nhanh chóng một số thông tin về người học phục vụ cho việc đánh giá, tổng hợp chung theo khóa học v.v.

9. Học viện cần nâng cấp phần mềm quản lý thư viện để giúp việc quản lý hoạt động của thư viện được tốt hơn có thể kết nối với nguồn học liệu trong và ngoài nước có hiệu quả; cần bổ sung/cập nhật giáo trình/tài liệu tham khảo mới cho chương trình đào tạo.

10. Học viện cần có cơ chế giám sát chặt chẽ hơn với các khoa trong việc thực hiện hướng dẫn của Học viện về việc phân tích, sử dụng các kết quả khảo sát cho việc cải tiến chất lượng các hoạt động gắn với chương trình đào tạo cụ thể.

11. Học viện và các khoa cần có cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích và thúc đẩy mạnh mẽ hơn các hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Học viện cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học của Học viện. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.



